

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-ST.

Ngày: 14/01/2020.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thúy Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Khỏe.

2. Bà Ngô Thị Thời.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thanh - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 231/2019/HSST ngày 25/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 01/2020/QĐXXST-HS ngày 03/01/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung K, sinh năm: 1978; ĐKKHKT và nơi cư trú: số nhà số nhà 9/50 CN I, phường QT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Công P, sinh năm: 1944 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1945; tiền án: chưa, tiền sự: Quyết định số 129/QĐ-XPVPHC ngày 15/5/2019 của Công an huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền phạt 200.000 đồng về hành vi mua số lô, số đề, bị cáo nộp tiền phạt ngày 20/5/2019; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/10/2019, chuyển tạm giam từ ngày 05/10/2019 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Đào Lê H, sinh năm: 1981.

Trú tại: số nhà 5/141 AT, phường BH, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Trần Trung M, sinh ngày 24/8/2001.

Trú tại: khu 11, phường TB, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h30' ngày 02/10/2019, tại trước cửa nhà số 30 NTM, phường BH, thành phố Hải Dương, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương bắt quả tang Nguyễn Trung K đang cất giấu trái phép 01 gói nilon màu trắng, kích thước (4x6)cm bên trong chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng. K khai nhận là ma túy tổng hợp cất giấu để sử dụng. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Đào Lê H ở 5/141 AT, phường BH và anh Trần Trung M ở khu 11, phường TB, thành phố Hải Dương.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Nguyễn Trung K có sử dụng chất ma túy. Khoảng 22h00' ngày 02/10/2019, K đang ở nhà tại số 9/50 CN I, phường QT, thành phố Hải Dương thì có bạn là anh Đào Lê H đến chơi. K rủ anh Hạnh đi chơi, anh Hạnh đồng ý. Anh Hạnh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Sirius màu trắng đen, biển số: 34B1- 120.68 chở K ra khu vực đường Thanh Niên, thành phố Hải Dương. Khi đến nơi, K bảo anh Hạnh đứng chờ còn K đi bộ một đoạn mua được 01 gói ma túy với số tiền 200.000 đồng của một nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) để sử dụng. K cầm gói ma túy ở tay trái rồi đi ra chỗ anh Hạnh bảo anh Hạnh chở đi tiếp. Khoảng 22h30' cùng ngày, khi anh Hạnh đang chở K đi đến khu vực trước cửa nhà số 30 NTM, phường BH, thành phố Hải Dương thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương kiểm tra, thu giữ trong lòng bàn tay trái của K 01 gói nilon màu trắng, kích thước (4x6)cm, bên trong có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Sirius màu trắng đen, biển số: 34B1- 120.68 trước sự chứng kiến của anh Đào Lê H và anh Trần Trung M.

Tại Kết luận giám định số: 352/KLGD- PC09 ngày 05 tháng 10 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Trung K, gửi đến giám định, có khối lượng là 0,449 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Kết luận giám định số: 101/KLGD ngày 22/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương (đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Sirius, màu sơn trắng đen, đeo biển số: 34B1 - 120.68) kết luận: Bề mặt kim loại nơi đóng số khung và số máy bị tẩy xóa làm mất các ký tự nguyên thủy của xe; hàng chữ số nguyên thủy của xe không xác định được.

Về vật chứng: Đối với 0,304 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong số 352/KLGĐ- PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố Hải Dương và chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Sirius, màu sơn trắng đen, đeo biển số 34B1-120.68, K khai mượn của bạn tên Toàn ở thành phố Hải Dương (không rõ họ, địa chỉ cụ thể). Tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ biển số 34B1- 120.68 là biển số của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, chủ sở hữu là anh Hoàng Mạnh Cường. Do không xác định được số khung, số máy nguyên thủy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương tách chiếc xe mô tô trên để tiếp tục xác minh.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về các Kết luận giám định nêu trên. Bị cáo trình bày bị cáo đã có 17 năm công tác trong quân đội, được tặng Giấy khen vì đã có nhiều thành tích trong phong trào thi đua Quyết thắng và mẹ đẻ bị cáo là bà Nguyễn Thị Hà được tặng Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng.

Tại Cáo trạng số: 03/CT-VKSTPHD ngày 23 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Trung K về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/10/2019. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a; c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 0,304 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 352/KLGĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 01 (một) Biển kiểm soát 34B1- 120.68 *(có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 03/01/2020)*. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Nguyễn Trung K phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu điều tra khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h30' ngày 02/10/2019, tại trước cửa nhà số 30 NTM, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Trung K đang có hành vi cất giấu trái phép 0,449 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm tàng trữ, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc bị cáo cất giấu trái phép 0,449 gam Methamphetamine để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích thỏa mãn cơn nghiện, ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Trung K về tội danh trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước; xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xét bị cáo có nhân thân xấu, có một tiền sự, ngày 15/5/2019, bị cáo bị công an huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua số lô, số đề đến nay chưa được xóa. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo được tặng Giấy khen vì đã có nhiều thành tích trong phong trào thi đua Quyết thắng và mẹ đẻ bị cáo là bà Nguyễn Thị Hà được tặng Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy vẫn cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 0,304 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ; đối với biển số xe 34B1-120.68 là biển số xe giả không có giá trị, không sử dụng được thì bị tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a; c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Sirius, màu sơn trắng đen, đeo biển số 34B1-120.68, K khai mượn của bạn tên Toàn ở thành phố Hải Dương (không rõ họ, địa chỉ cụ thể). Tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ biển số 34B1- 120.68 là biển số của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, chủ sở hữu là anh Hoàng Mạnh Cường. Do không xác định được số khung, số máy nguyên thủy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương tách chiếc xe mô tô trên để tiếp tục xác minh do vậy không đặt ra giải quyết.

[6] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Không làm rõ được người đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Trung K; anh Đào Lê H không biết K mua và cất giấu trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý.

[8] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a; c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Trung K 17 (mười bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/10/2019.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 0,304 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01(một) phong bì niêm phong số 352/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 01 (một) Biên kiểm soát 34B1- 120.68 *(có đặc điểm theo Biên bản giao,nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 03/01/2020).*

3. Về án phí: buộc bị cáo Nguyễn Trung K phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTP.Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Chi cục THADSTP. Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đinh Thị Thúy Hạnh